| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUỲNH PHỤ**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |

Bản án số: 56/2018/HNGĐ-ST
Ngày 31/10/2018
"V/v *tranh chấp Ly hôn giữa chị M và anh T"*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

***- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Duyên

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà Nguyễn Thị Huề

2. Ông Nguyễn Văn Diệu

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Đăng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh B

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình*** *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Minh Huyền -Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 203/2018/TLST–HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018 và quyến định hoãn phiên tòa số 23/2018/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1991

2. *Bị đơn*: Anh Vũ Hữu T, sinh năm 1986

Cùng địa chỉ: Thôn Tr, xã AQ, huyện P, tỉnh B.

(*Tại phiên tòa có mặt chị M, vắng mặt anh T)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2018 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị và anh Vũ Hữu T tự nguyện tìm hiểu, dẫn đến

hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AQ, huyện P, tỉnh B vào ngày 18/5/2017. Cuộc sống hạnh phúc, hòa thuận đến tháng 9/2017 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên hiểu lầm nhau, tháng 02/2018 mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng ly thân từ đó cho tới nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị xin được ly hôn anh T.

Vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là anh Vũ Hữu T: Tòa án đã triệu tập nhưng anh T không có mặt để tham gia tố tụng. Tòa án đã giao thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho gia đình anh T. Kết quả xác minh với gia đình anh T và cơ sở thôn Tr, xã AQ thấy: Về thời gian, điều kiện hoàn cảnh kết hôn và thời gian vợ chồng ly thân như chị M đã trình bày. Còn về nguyên nhân, thời gian mâu thuẫn cụ thể, gia đình và cơ sở thôn không rõ; chị M, anh T không có con chung, không có tài sản chung. Hiện tại anh T đi làm ăn xa, không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu nhưng anh T thường xuyên liên lạc về với gia đình. Anh T có ý kiến nhất trí ly hôn với chị M, vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh B về giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt, do đó Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm chấp hành pháp luật của bị đơn tại phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Vũ Hữu T; vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không đặt ra giải quyết; chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Vũ Hữu T đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện P tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Vũ Hữu T xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã AQ, huyện P, tỉnh B cấp đăng ký kết hôn số 22 ngày 18/5/2017 là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không thông cảm cho nhau, từ tháng 02/2018 vợ chồng ly thân. Nay chị M có đơn xin ly hôn, anh T cũng nhất trí ly hôn, anh T vắng mặt tại phiên hòa giải và trong suốt quá trình giải quyết vụ án điều đó cho thấy mục đích cuộc hôn nhân giữa anh chị không đạt được, hôn nhân của anh chị thực tế chỉ còn tồn tại về mặt hình thức, vì vậy cần xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M, xử cho chị M được ly hôn anh T là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung và chia tài sản chung: Chị M và anh T đều khai vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về án phí: Chị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị M, anh T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Vũ Hữu T

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003733 ngày 17 tháng 8 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh B được chuyển thành tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Vũ Hữu T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

*Nơi nhận:*
- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục thi hành án dân sự h.P;
- UBND xã AQ, h.P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
**Phạm Thị Duyên**
*(đã ký)*